

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TRẮC NGHIỆM VÒNG 1 TRÊN MÁY VI TÍNH  
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH LAI CHÂU NĂM 2026**

*(Kèm theo Thông báo số 42/TB-HĐTD ngày 07/5/2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức)*

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
1	Lý Hoàng An	CC.01	20/7/2001		Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	43/60	Đạt
2	Nguyễn Minh Anh	CC.02		08/11/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính <i>(đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)</i>	40/60	Đạt
3	Vũ Thị Hồng Anh	CC.03		05/10/1993	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			Thí sinh không dự thi	
4	Nguyễn Thị Hoàng Anh	CC.04		22/11/2000	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			53/60	Đạt
5	Hoàng Tú Anh	CC.05		03/7/1994	Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường			58/60	Đạt
6	Bùi Trần Tuấn Anh	CC.06	03/9/2002		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	47/60	Đạt
7	Lý Hồng Anh	CC.07	01/4/2002		Dao	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	40/60	Đạt
8	Vũ Phương Anh	CC.08		03/9/2002	Kinh	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè		1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	40/60	Đạt
9	Trần Phương Anh	CC.09		26/3/1995	Kinh	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On			52/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
10	Đỗ Hoàng Anh	CC.10	18/9/2002		Kinh	Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Sĩ Lữ Lâu			39/60	Đạt
11	Nguyễn Văn Bắc	CC.11	06/01/2003		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh			38/60	Đạt
12	Giàng A Bê	CC.12	17/9/1996		Mông	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		43/60	Đạt
13	Đặng Ngọc Biên	CC.13	01/4/1997		Giáy	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
14	Phạm Thanh Bình	CC.14	20/7/2002		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp				Thí sinh không dự thi
15	Lò Văn Bun	CC.15	19/3/1996		Lự	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
16	Lò Văn Bương	CC.16	04/8/1993		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		52/60	Đạt
17	Sì Chu Cà	CC.17	15/01/2003		Hà Nhi	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	43/60	Đạt
18	Lò A Càng	CC.18	20/5/1997		Mông	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng	46/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
19	Chào Cáo Chán	CC.19	05/01/2002		Dao	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Mô	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô	43/60	Đạt
20	Vàng A Cháp	CC.20	03/10/1998		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt
21	Lý A Châu	CC.21	19/5/1995		Dao	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt
22	Lý Xú Che	CC.22	11/6/1996		Hà Nhi	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
23	Phùng Khừ Che	CC.23	05/6/1994		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		44/60	Đạt
24	Trần Văn Chiến	CC.24	19/5/1988		Kinh	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ			30/60	Đạt
25	Lò Văn Chọi	CC.25	11/12/1999		Lự	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt
26	Lù Lò Chừ	CC.26	20/10/1995		Hà Nhi	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Người dân tộc thiểu số;		41/60	Đạt
27	Lò Văn Chúc	CC.27	11/11/1996		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		51/60	Đạt
28	Lù A Cu	CC.28	06/01/1996		Mông	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		46/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
29	Tân San Cuối	CC.29	05/10/1996		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Sì Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Sì Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè ( <i>đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển</i> )	39/60	Đạt
30	Hứa Thị Thanh Cương	CC.30		21/6/1997	Tày	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
31	Lò Văn Đại	CC.31	20/10/2001		Thái	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô.	53/60	Đạt
32	Phàn Thị Dâm	CC.32		14/4/1998	Dao	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		52/60	Đạt
33	Thần Thị Dấu	CC.33		05/7/1998	Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	51/60	Đạt
34	Tòng Thị Diên	CC.34		01/5/2002	Thái	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số		58/60	Đạt
35	Lý Chà Diên	CC.35	27/5/1998		Si La	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	51/60	Đạt
36	Lò Mạnh Đình	CC.36	12/8/1993		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		28/60	Không đạt
37	Vàng A Đình	CC.37	10/9/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		49/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
38	Lò Văn Định	CC.38	31/12/2001		Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
39	Hàng A Do	CC.39	15/02/1997		Mông	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	50/60	Đạt
40	Ma A Dờ	CC.40	06/4/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		35/60	Đạt
41	Pờ Hà Đông	CC.41	25/5/1991		Hà Nhi	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		42/60	Đạt
42	Sì Xá Dừ	CC.42		25/01/2002	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	33/60	Đạt
43	Giàng A Dua	CC.43	02/01/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
44	Lê Minh Đức	CC.44	05/9/2001		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	39/60	Đạt
45	Nguyễn Minh Đức	CC.45	25/6/2003		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò			49/60	Đạt
46	Đèo Minh Đức	CC.46	08/01/1999		Thái	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè	45/60	Đạt
47	Hoàng Thị Dung	CC.47	02/8/1990		Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường				Thí sinh không dự thi
48	Hà Duy Dũng	CC.48	19/12/2000		Kinh	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng			46/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
49	Lý Văn Dương	CC.49	01/02/2003		Dao	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		42/60	Đạt
50	Nông Thị Mỹ Dương	CC.50		09/9/1995	Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
51	Lý Thuý Dương	CC.51		09/11/2000	Cống	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	51/60	Đạt
52	Lý Hoài Dương	CC.52		28/7/1995	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối;	48/60	Đạt
53	Sông A Dương	CC.53	19/12/1999		Mông	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
54	Lê Dương	CC.54	31/8/2001		Kinh	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On			Thí sinh không dự thi	
55	Vương Văn Dương	CC.55	09/11/1989		Kinh	Chuyên viên về Địa chất, Phòng Địa chất và khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường			55/60	Đạt
56	Nguyễn Ngọc Duy	CC.56	11/11/1993		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh			Thí sinh không dự thi	
57	Lò Thị Duy	CC.57		30/10/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số		41/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
58	Lê Khắc Duy	CC.58	15/9/1998		Kinh	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Sĩ Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)		'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Sĩ Lờ Lầu	49/60	Đạt
59	Lò Văn Duyên	CC.59	20/10/2001		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		35/60	Đạt
60	Phùng Hu Giá	CC.60	02/9/1995		Hà Nhi	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		46/60	Đạt
61	Vàng A Giá	CC.61	01/4/1994		Mông	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	45/60	Đạt
62	Đỗ Thị Hà Giang	CC.62		09/4/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính				Thí sinh không dự thi
63	Hoàng Kim Giang	CC.63	24/7/1991		Tày	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt
64	Nguyễn Hương Giang	CC.64		04/6/1998	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	35/60	Đạt
65	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	CC.65		16/3/2001	Kinh	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Sĩ Lờ Lầu		'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Sĩ Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	46/60	Đạt
66	Giàng A Giao	CC.66	09/9/1999		Mông	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		33/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
67	Nguyễn Thị Thu Hà	CC.67		06/02/1999	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)		Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	55/60	Đạt
68	Hoàng Thị Hà	CC.68		15/8/1988	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			56/60	Đạt
69	Mai Xuân Hà	CC.69	08/02/1985		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ		1. Nguyễn vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyễn vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	35/60	Đạt
70	Lý Tư Hà	CC.70	23/8/2002		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum;	45/60	Đạt
71	Nguyễn Thanh Hà	CC.71	16/12/1989		Tày	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng VHXX xã Hồng Thu; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng VHXX xã Hua Bum; 3. Nguyễn vọng 3: Phòng VHXX xã Nậm Cuối; 4. Nguyễn vọng 4: Phòng VHXX xã Mù Cà; 5. Nguyễn vọng 5: Phòng VHXX xã Mường Mỏ	36/60	Đạt
72	Trương Thị Hà	CC.72		15-06-2003	Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Sỉ Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Kinh tế xã Sỉ Lờ Lầu; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	46/60	Đạt
73	Vàng Sảo Hai	CC.73	26/3/1998		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
74	Bùi Sơn Hải	CC.74	09/02/1999		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)		Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	42/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
75	Vương Văn Hải	CC.75	25/10/1995		Mông	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
76	Đỗ Thị Thanh Hằng	CC.76		26/10/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường			35/60	Đạt
77	Trương Việt Hằng	CC.77	22/12/1998		Kinh	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường			52/60	Đạt
78	Lò Thị Hằng	CC.78		25/5/2000	Thái	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		43/60	Đạt
79	Dinh A Hành	CC.79	06/7/1994		Mông	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số		32/60	Đạt
80	Lò Thị Thái Hậu	CC.80		20/11/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		45/60	Đạt
81	Nguyễn Thu Hiền	CC.81		26/9/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	53/60	Đạt
82	Đỗ Khánh Hiền	CC.82		15/6/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	40/60	Đạt
83	Nguyễn Mai Hiền	CC.83	02/11/1999		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	42/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	
			Nam	Nữ						
84	Tao Thị Hiền	CC.84		06/6/2000	Lự	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	Thí sinh không dự thi	
85	Đặng Phú Hiệp	CC.85	09/4/1995		Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			51/60	Đạt
86	Đỗ Minh Hiếu	CC.86	07/11/2001		Kinh	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối		1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Thí sinh không dự thi	
87	Trương Văn Hiếu	CC.87	26/12/1993		Kinh	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Thí sinh không dự thi	
88	Lò Văn Hiếu	CC.88	02-07-2001		Thái	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô	33/60	Đạt
89	Vũ Minh Hiếu	CC.89	26/01/1997		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp			50/60	Đạt
90	Lò Thị Hinh	CC.90		23/6/2000	Mảng	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
91	Giàng Ly Hoa	CC.91		18/6/1999	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		39/60	Đạt
92	Tạ Thị Hoa	CC.92		21/5/1993	Kinh	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu (Nguyên vọng 2)		'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè ( <i>đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển</i> ); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	35/60	Đạt
93	Lò Thị Hoài	CC.93		28/02/2000	Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		39/60	Đạt
94	Lò Mạnh Hoài	CC.94	11/10/2003		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị		Thí sinh không dự thi	
95	Phạm Thị Hoàn	CC.95		17/02/1997	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	49/60	Đạt
96	Đặng Minh Hoàng	CC.96	01/02/1997		Cao Lan	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Người dân tộc thiểu số		44/60	Đạt
97	Nguyễn Văn Hoàn	CC.97	03/11/1991		Kinh	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường			53/60	Đạt
98	Trương Đăng Hội	CC.98	12/6/1985		Kinh	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On			40/60	Đạt
99	Hàng A Hồng	CC.99	26/11/2001		Mông	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
100	Tân Cao Hồng	CC.100	20/8/1998		Dao	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	30/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
101	Tần Mí Hồng	CC.101		19/8/1999	Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	35/60	Đạt
102	Mua A Hù	CC.102	16/10/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		50/60	Đạt
103	Chu Lô Hừ	CC.103	15/10/2000		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cá; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô.	52/60	Đạt
104	Lý Chu Hừ	CC.104	02/02/1999		Hà Nhi	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè ( <i>đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển</i> ); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu		Thí sinh không dự thi
105	Nguyễn Thị Thanh Huệ	CC.105		01/10/1999	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính				Thí sinh không dự thi
106	Nguyễn Thị Huệ	CC.106		19/10/1998	Tày	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè ( <i>đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển</i> ); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	45/60	Đạt
107	Lê Thị Huệ	CC.107		26/8/1997	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp			59/60	Đạt
108	Nguyễn Phi Hùng	CC.108	08/4/2003		Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường			51/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
109	Chèo A Hùng	CC.109	14/3/1996		Dao	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		41/60	Đạt
110	Phàn Văn Hùng	CC.110	13/8/1996		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Sì Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Sì Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè ( <i>đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển</i> )	36/60	Đạt
111	Sần Lê Hưng	CC.111		24/4/2001	Giáy	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
112	Hà Thị Hưng	CC.112		29/12/2001	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	42/60	Đạt
113	Lý Thanh Hương	CC.113		30/7/1999	Hà Nhi	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
114	Nguyễn Đức Huy	CC.114	29/11/1999		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh			53/60	Đạt
115	Bàn Thị Huyền	CC.115		21/6/2000	Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính ( <i>đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển</i> )	50/60	Đạt
116	Đình Thị Thanh Huyền	CC.116		26-10-2001	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính				Thí sinh không dự thi
117	Bùi Thị Huyền	CC.117		06/3/1996	Mường	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		52/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
118	Phàn Thị Huyền	CC.118		10/4/2002	Dao	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		54/60	Đạt
119	Lương Khánh Huyền	CC.119		11/12/2003	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp			57/60	Đạt
120	Điêu Văn Huynh	CC.120	13/9/1997		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt
121	Hà Minh Khánh	CC.121	19/6/2002		Thái	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Người dân tộc thiểu số		50/60	Đạt
122	Mùa A Khánh	CC.122	01/03/1999		Mông	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		55/60	Đạt
123	Khà Đăng Khoa	CC.123	30/3/2001		Cống	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu.	45/60	Đạt
124	Sùng A Kí	CC.124	13/9/1996		Mông	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		51/60	Đạt
125	Và A Kía	CC.125	10/6/1990		Mông	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
126	Điêu Đức Kiên	CC.126	24/01/1997		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	36/60	Đạt
127	Hà Trung Kiên	CC.127	22/02/2001		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	33/60	Đạt
128	Cà Văn Kiên	CC.128	10/9/1995		Thái	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
129	Lò Thị Là	CC.129		09/7/1999	Khơ Mú	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	48/60	Đạt
130	Lù Thị Lại	CC.130		30/7/1997	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		40/60	Đạt
131	Lù Bá Lâm	CC.131	03/5/2002		Thái	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà.	47/60	Đạt
132	Tòng Thị Tùng Lâm	CC.132		22/5/2002	Thái	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		51/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
133	Lò Thị Lập	CC.133		18/11/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	49/60	Đạt
134	Khuất Văn Lê	CC.134		13/6/1991	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	45/60	Đạt
135	Đèo Nhật Lệ	CC.135		13/7/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
136	Lò Văn Liên	CC.136		20/10/1998	Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		44/60	Đạt
137	Nguyễn Khánh Linh	CC.137		04/7/2001	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			Thí sinh không dự thi	
138	Lò Thị Mai Linh	CC.138		18/7/2002	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	Thí sinh không dự thi	
139	Trần Thị Mỹ Linh	CC.139		10/9/1997	Tày	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
140	Chèo Thùy Linh	CC.140		19/3/2003	Dao	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		42/60	Đạt
141	Tần Thị Linh	CC.141		04/11/2001	Dao	Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Si Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số		37/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
142	Khoàng Thị Loan	CC.142		22/9/2002	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	50/60	Đạt
143	Phạm Kiều Loan	CC.143		17/8/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		36/60	Đạt
144	Vùi Văn Long	CC.144	30/7/1995		Giáy	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
145	Nguyễn Việt Long	CC.145	14/9/2000		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sô	34/60	Đạt
146	Sì Văn Long	CC.146	21/12/1999		Hà Nhi	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	42/60	Đạt
147	Lò Văn Long	CC.147	25/5/1995		Thái	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		45/60	Đạt
148	Lý A Lù	CC.148	05/4/1993		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
149	Mùa A Lừ	CC.149	10/7/1998		Mông	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông	Người dân tộc thiểu số		36/60	Đạt
150	Sùng A Lừ	CC.150	10/8/1996		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Sì Lở Lầu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Sì Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	41/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
151	Lê Huy Lực	CC.151	04/8/1999		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh				Thí sinh không dự thi
152	Vũ Thị Lương	CC.152		28/4/1997	Kinh	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta			44/60	Đạt
153	Lùng Thị Lưu	CC.153		19/7/1997	Kháng	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		44/60	Đạt
154	Sầm Thị Luyến	CC.154		15/02/1998	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	45/60	Đạt
155	Mai Thị Lý	CC.155		01/10/1987	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm			42/60	Đạt
156	Đèo Đức Mạnh	CC.156	20/9/1993		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	50/60	Đạt
157	Lò Cường Mạnh	CC.157	28/8/1996		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		41/60	Đạt
158	Tần Xuân Mây	CC.158		24/4/2002	Dao	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối	56/60	Đạt
159	Pờ Pờ Mé	CC.159		10/4/1996	Hà Nhi	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	44/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
160	Tần Tông Min	CC.160	10/10/1993		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
161	Trương Tuấn Minh	CC.161	20/02/2004		Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			Thí sinh không dự thi	
162	Nguyễn Phương Minh	CC.162	10/11/1990		Kinh	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng			46/60	Đạt
163	Lò Thị Minh	CC.163		12/9/2001	Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		49/60	Đạt
164	Bùi Tuấn Minh	CC.164	08/9/1999		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp			56/60	Đạt
165	Nguyễn Như Minh	CC.165		29/9/2001	Kinh	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp			Thí sinh không dự thi	
166	Sùng A Minh	CC.166	27/7/1994		Mông	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
167	Sùng A Mông	CC.167	12/5/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		35/60	Đạt
168	Phìn Văn Mừng	CC.168	05/12/1995		Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	39/60	Đạt
169	Sùng Thị Mỹ	CC.169		26/10/2001	Mông	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
170	Bùi Hải Nam	CC.170	05/8/1999		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	55/60	Đạt
171	Nguyễn Nguyệt Nga	CC.171		12/12/2003	Tày	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		Thí sinh không dự thi
172	Trịnh Thị Thúy Nga	CC.172		06/9/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	52/60	Đạt
173	Phạm Thị Nga	CC.173		22/3/2002	Kinh	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà	38/60	Đạt
174	Hà Thị Nga	CC.174		25/12/2003	Mường	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
175	Tổng Văn Nghi	CC.175	19/4/1992		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		57/60	Đạt
176	Lê Thị Ngọc	CC.176		28/6/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính;	52/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
177	Lê Thị Bích Ngọc	CC.177		26/8/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			38/60	Đạt
178	Đào Kim Ngọc	CC.178		30/7/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			47/60	Đạt
179	Khoàng Thị Ngọc	CC.179		19/10/2001	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		35/60	Đạt
180	Phạm Thị Kim Nguyệt	CC.180		08/02/1995	Tày	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	43/60	Đạt
181	Quàng Thị Nguyệt	CC.181		12/8/1995	Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	38/60	Đạt
182	Vũ Thị Nguyệt	CC.182		19/8/2002	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp			43/60	Đạt
183	Lò Thị Nhân	CC.183		09/8/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		50/60	Đạt
184	Đình Việt Nhật	CC.184	04/8/2000		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp			48/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
185	Lâu A Nhìa	CC.185	15/10/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
186	Lò Thị Nhiên	CC.186	07/4/1999		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	56/60	Đạt
187	Chin Văn Nhú	CC.187	02/5/2000		Mảng	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		30/60	Đạt
188	Nguyễn Thành Như	CC.188	25/10/1990		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		Thí sinh không dự thi
189	Vũ Thị Nhung	CC.189		27/5/1986	Kinh	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ			50/60	Đạt
190	Lê Thị Hồng Nhung	CC.190		02/4/1997	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp				Thí sinh không dự thi
191	Phùng Hu Nu	CC.191		15/3/2002	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng	46/60	Đạt
192	Hoàng Thị Nương	CC.192		05/02/2003	Tày	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	54/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
193	Tân A Oái	CC.193	07/3/2002		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	46/60	Đạt
194	Trần Thị Kim Oanh	CC.194		14/8/2001	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính				Thí sinh không dự thi
195	Phàn A Ông	CC.195	16/8/2003		Dao	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
196	Khoàng Lê Phạ	CC.196	06/7/2000		Hà Nhi	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
197	Chu Tư Phạ	CC.197	17/8/1994		Hà Nhi	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu		Thí sinh không dự thi
198	Sùng A Phinh	CC.198	02/9/2001		Mông	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		36/60	Đạt
199	Lầu A Phong	CC.199	20/11/2000		Mông	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Mô	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu.	32/60	Đạt
200	Giàng A Phổng	CC.200	04/9/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		55/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
201	Hoàng Văn Phúc	CC.201	28/02/1996		Kinh	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường			49/60	Đạt
202	Đình Văn Phương	CC.202	29/10/1991		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	53/60	Đạt
203	Nguyễn Thu Phương	CC.203		13/4/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính			Thí sinh không dự thi	
204	Lù Thị Phương	CC.204		07/6/2000	Thái	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		49/60	Đạt
205	Nguyễn Thanh Phương	CC.205	18/6/1987		Kinh	Chuyên viên Quản lý vật liệu xây dựng, Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng, Sở Xây dựng			54/60	Đạt
206	Chu Phi Po	CC.206	22/10/1999		Hà Nhi	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Sĩ Lở Lầu (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Sĩ Lở Lầu	44/60	Đạt
207	Tráng A Quan	CC.207	07/6/1996		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		42/60	Đạt
208	Giàng A Quang	CC.208	20/3/2002		Mông	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
209	Phạm Như Quỳnh	CC.209		17/11/1994	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	37/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
210	Lò Thị Quỳnh	CC.210		10/02/2002	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
211	Chang A Sa	CC.211	29/8/1996		Mông	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
212	Vàng A Sái	CC.212	02/12/2003		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	54/60	Đạt
213	Sùng A Sang	CC.213	07/8/1997		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Người dân tộc thiểu số		31/60	Đạt
214	Sùng A Sáy	CC.214	05/6/1995		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	45/60	Đạt
215	Sùng A Sinh	CC.215	10/3/2000		Mông	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	43/60	Đạt
216	Tráng Cà Sơ	CC.216		19/02/2003	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		36/60	Đạt
217	Tần Vải Sơn	CC.217	25/02/2002		Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	36/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
218	Lù Anh Sơn	CC.218	22/11/2000		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	39/60	Đạt
219	Nguyễn Ngọc Sơn	CC.219	05/11/2002		Kinh	Chuyên viên Quản lý vật liệu xây dựng, Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng, , Sở Xây dựng			Thí sinh không dự thi	
220	Pờ Ly Sơn	CC.220	15/10/1999		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu. 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum;	53/60	Đạt
221	Pờ Dền Sơn	CC.221	16/8/2000		Hà Nhi	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		46/60	Đạt
222	Tần Lão Tả	CC.222	12/8/2001		Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	51/60	Đạt
223	Chìn A Tạ	CC.223	18/8/2002		Mảng	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum;	35/60	Đạt
224	Khà Văn Tám	CC.224	08/01/1995		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
225	Lò Thị Tâm	CC.225		01/01/1994	Thái	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		36/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
226	Lý Văn Thâm	CC.226	12/12/1992		Tày	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	51/60	Đạt
227	Lò Mạnh Thắng	CC.227	08/11/2001		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Thí sinh không dự thi	
228	Lường Văn Thắng	CC.228	19/4/1992		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		41/60	Đạt
229	Giàng A Thắng	CC.229	20/12/2000		Mông	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè	Thí sinh không dự thi	
230	Đèo Văn Thắng	CC.230	23/02/2001		Thái	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		39/60	Đạt
231	Phạm Văn Thanh	CC.231	24/12/1993		Kinh	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường			56/60	Đạt
232	Phàn A Thanh	CC.232	07/10/1995		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	41/60	Đạt
233	Lý A Thanh	CC.233	30/01/1998		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	43/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
234	Nguyễn Thị Phương Thảo	CC.234		04/8/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	49/60	Đạt
235	Cà Thị Thảo	CC.235		20/4/1999	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	46/60	Đạt
236	Lê Thị Phương Thảo	CC.236		10/02/1995	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	55/60	Đạt
237	Vàng A Thênh	CC.237	14/7/1997		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	51/60	Đạt
238	Lù Thị Thi	CC.238		12/01/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	48/60	Đạt
239	Cà Văn Thiên	CC.239	25/5/1996		Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ		Thí sinh không dự thi
240	Lùng Thị Thiên	CC.240		02/02/1995	Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	44/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
241	Lục Thị Mỹ Thiều	CC.241		29/11/2002	Tày	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng	Thí sinh không dự thi	
242	Chang A Thỏ	CC.242	12/6/1994		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		53/60	Đạt
243	Đỗ Hà Thu	CC.243		11/11/1996	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	Thí sinh không dự thi	
244	Lý Kiên Thu	CC.244		03/10/2001	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	
245	Tần Hà Thu	CC.245		17/01/2002	Dao	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số		37/60	Đạt
246	Lò Văn Thuần	CC.246	15/8/1995		Thái	Chuyên viên lĩnh vực giao thông, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Người dân tộc thiểu số		34/60	Đạt
247	Quàng Thị Thun	CC.247		07/9/2001	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	44/60	Đạt
248	Lò Thị Thương	CC.248		16/9/1995	Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		45/60	Đạt
249	Phìn Thái Thuỳ	CC.249	04/3/2000		Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	54/60	Đạt
250	Lò Thị Thuỳ	CC.250		27/7/1997	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		Thí sinh không dự thi	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
251	Lý Thu Thủy	CC.251		20/10/2003	Giáy	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		45/60	Đạt
252	Chang A Tiến	CC.252	25/01/2003		Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	27/60	Không đạt
253	Lò Thị Hà Tiên	CC.253		02/3/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	52/60	Đạt
254	Thùng Văn Tinh	CC.254	09/11/2003		Thái	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè		Thí sinh không dự thi
255	Nguyễn Đức Toàn	CC.255	03/11/2000		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	50/60	Đạt
256	Lò Văn Toàn	CC.256	22/6/1995		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt
257	Sông A Tông	CC.257	29/12/2001		Mông	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số		42/60	Đạt
258	Lò Văn Tông	CC.258	28/8/2000		Thái	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		38/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
259	Sùng A Trà	CC.259	06/11/1998		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
260	Hoàng Ánh Trâm	CC.260		21/9/2000	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		Thí sinh không dự thi
261	Tạ Thị Trang	CC.261		01/9/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)		Thí sinh không dự thi
262	Đỗ Quỳnh Trang	CC.262		25/8/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		Thí sinh không dự thi
263	Bùi Văn Trang	CC.263	29/9/1993		Kinh	Chuyên viên về khoáng sản, Phòng Địa chất và khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường			53/60	Đạt
264	Lê Quỳnh Trang	CC.264		26/02/1999	Kinh	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối;	42/60	Đạt
265	Lò Thị Huyền Trang	CC.265		12/9/1988	Thái	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
266	Đặng Minh Trí	CC.266	04/12/1995		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)		Thí sinh không dự thi

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
267	Nguyễn Văn Trung	CC.267	10/9/1985		Kinh	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu		Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu		Thí sinh không dự thi
268	Phạm Ngọc Trường	CC.268	15/3/1996		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	48/60	Đạt
269	Lù Tam Trường	CC.269	15/11/2002		Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		40/60	Đạt
270	Lý Khừ Tư	CC.270	02/8/1997		Hà Nhi	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		44/60	Đạt
271	Lý Khò Tư	CC.271	31/12/1997		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ		Thí sinh không dự thi
272	Nguyễn Huy Tuấn	CC.272	16/8/1988		Kinh	Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Si Lở Lầu			48/60	Đạt
273	Lý Quang Tuấn	CC.273	15/6/2003		Dao	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 3. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng	41/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
274	Lý Hà Anh Tuấn	CC.274	14/12/2001		Dao	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng		Thí sinh không dự thi
275	Tản Minh Tuấn	CC.275	22/11/1995		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	55/60	Đạt
276	Quàng Văn Tuấn	CC.276	27/9/2002		Kháng	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		47/60	Đạt
277	Sinh A Túc	CC.277	06/10/1995		Mông	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ		Thí sinh không dự thi
278	Đỗ Đăng Tùng	CC.278	06/10/2002		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh			44/60	Đạt
279	Bùi Thanh Tùng	CC.279	14/8/1983		Kinh	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng			46/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
280	Giàng Thị Tùng	CC.280		09/11/1996	Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Người dân tộc thiểu số	' Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu		Thí sinh không dự thi
281	Lê Thị Kim Tuyền	CC.281		08/4/1992	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	58/60	Đạt
282	Nguyễn Thị Tuyền	CC.282		21/11/1995	Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường			48/60	Đạt
283	Vũ Thị Tuyết	CC.283		05/6/1989	Kinh	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ			53/60	Đạt
284	Hồ Thị Tuyết	CC.284		12/02/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		48/60	Đạt
285	Lò Văn Ương	CC.285	18/7/1993		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		46/60	Đạt
286	Nguyễn Thu Uyên	CC.286		27/7/1998	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	49/60	Đạt
287	Hạng A Vàng	CC.287	05/10/2002		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		35/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
288	Ly Seo Việt	CC.288	19/10/1998		Nùng	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Sì Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Sì Lờ Lầu		Thí sinh không dự thi
289	Lý Quang Vinh	CC.289	01/02/2002		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		52/60	Đạt
290	Mùa A Vinh	CC.290	29/8/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số			Thí sinh không dự thi
291	Vũ Hữu Vinh	CC.291	22/4/2003		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	50/60	Đạt
292	Chồ A Vinh	CC.292	30/6/2001		Mông	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè	40/60	Đạt
293	Thào A Vừ	CC.293	12/7/1996		Mông	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số		51/60	Đạt
294	Điêu Thị Vui	CC.294		19/01/2002	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	41/60	Đạt

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi (Số câu trả lời đúng môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
295	Lò Thị Vui	CC.295		24/11/1998	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	55/60	Đạt
296	Tòng Văn Vương	CC.296	21/9/1996		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		41/60	Đạt
297	Lý Thị Xanh	CC.297		04/10/2002	Dao	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		43/60	Đạt
298	Giàng A Xu	CC.298	30/8/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Người dân tộc thiểu số		40/60	Đạt
299	Sùng Thanh Xuân	CC.299	07/4/2003		Hà Nhi	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số		53/60	Đạt
300	Tao Thị Xum	CC.300		08/12/1997	Lự	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số		53/60	Đạt